

HƯỚNG DẪN
quy trình thành lập, phối hợp hỗ trợ hoạt động, nâng cao chất lượng
và đánh giá kết quả hoạt động mô hình Hội quán trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp
(Sửa đổi, bổ sung)

Thực hiện Kết luận số 243-KL/TU ngày 03 tháng 12 năm 2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về hoạt động mô hình Hội quán trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp;

Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Tỉnh hướng dẫn quy trình thành lập, phối hợp hỗ trợ hoạt động, nâng cao chất lượng và đánh giá kết quả hoạt động mô hình Hội quán trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp *(Sửa đổi, bổ sung)*, cụ thể như sau:

I. QUY TRÌNH THÀNH LẬP HỘI QUÁN

1/- Đối với cấp xã, phường, thị trấn:

- Xây dựng kế hoạch khảo sát những hộ dân trên địa bàn có nhu cầu muốn tham gia và thành lập Hội quán *(có thể liên xã)*. Chú ý những hộ có cùng ngành, nghề.
- Ủy ban nhân dân ra quyết định thành lập Ban Vận động thành lập Hội quán.
- Báo cáo kết quả quá trình vận động thành lập Hội quán.
- Ra quyết định thành lập Hội quán, trong đó có danh sách Ban Chủ nhiệm, danh sách thành viên đăng ký tham gia Hội quán.
- Tổ chức Lễ ra mắt Hội quán *(có chương trình riêng kèm theo)*.
- Phân công cán bộ, các ngành hỗ trợ Hội quán hoạt động.
- Sơ kết, tổng kết kết quả hoạt động của Hội quán *(tùy theo thực tế từng Hội quán có thể sơ kết 06 tháng hoặc tổng kết năm)*.

Lưu ý: Tùy vào điều kiện, nhu cầu có thể ra quyết định thành lập Nhóm Phát triển cộng đồng dân cư và quản lý xây dựng nông thôn mới *(đối với các Hội quán có gắn thêm Nhóm Phát triển cộng đồng dân cư và quản lý xây dựng nông thôn mới)*.

2/- Các bước thành lập mô hình Hội quán:

2.1. Xây dựng kế hoạch khảo sát những hộ nông dân sản xuất, kinh doanh có nhu cầu muốn tham gia và thành lập Hội quán *(có thể liên xã)*.

2.2. Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành quyết định thành lập Ban Vận động thành lập Hội quán (*thành viên Ban Vận động là cán bộ của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và các ngành liên quan cấp xã; bí thư, trưởng các khóm, ấp,...*).

2.3. Ban Vận động xây dựng kế hoạch triển khai công tác vận động, tuyên truyền trong đoàn viên, hội viên và nhân dân (*có báo cáo kết quả quá trình vận động*).

2.4. Ban Vận động tổ chức hội nghị thành viên để bầu ra Ban Chủ nhiệm; tùy theo quy mô Hội quán, Ban Chủ nhiệm có thể cơ cấu từ 03 đến 07 thành viên (*chọn những người ưu tú, có uy tín tại địa bàn dân cư; có khả năng tập hợp các thành viên và liên kết trong các hoạt động của Hội quán; ...*).

2.5. Ban Vận động thành lập Hội quán xây dựng Tờ trình xin chủ trương thành lập Hội quán.

2.6. Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành quyết định thành lập Hội quán, trong đó có danh sách Ban Chủ nhiệm, danh sách thành viên đăng ký tham gia Hội quán.

2.7. Ban Chủ nhiệm Hội quán xây dựng quy chế hoạt động; xây dựng chương trình hoạt động khung tháng, năm, lệ kỳ sinh hoạt tháng, năm và họp lấy ý kiến từng thành viên Hội quán.

2.8. Tổ chức lễ ra mắt Hội quán.

2.9. Sơ kết đánh giá: tùy theo thực tế từng Hội quán có thể sơ kết 06 tháng hoặc tổng kết năm.

II. PHỐI HỢP HỖ TRỢ HOẠT ĐỘNG, NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG HỘI QUÁN

1/- Nội dung thực hiện

- Phối hợp các ngành có liên quan hỗ trợ tập huấn kỹ năng khai thác, sử dụng công nghệ thông tin; hỗ trợ nghiên cứu, học tập kinh nghiệm các mô hình hay, ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật vào sản xuất cho Hội quán và thành viên.

- Xúc tiến thương mại, cung cấp thông tin về thị trường cho Ban Chủ nhiệm Hội quán và phối hợp liên kết, tìm đầu ra cho sản phẩm của Hội quán, nhất là liên kết giữa các Hội quán với nhau để nâng cao chuỗi giá trị hàng hóa.

- Hỗ trợ, hướng dẫn các Hội quán đủ điều kiện để thành lập hợp tác xã.

- Phát huy vai trò Hội quán tham gia thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”; Đề án Tái cơ cấu ngành nông nghiệp; Chương trình “Mỗi xã một sản phẩm”; mô hình thi đua phấn đấu trở thành người “Nông dân chuyên nghiệp”,...

2/- Giải pháp thực hiện

2.1. Hỗ trợ tập huấn kỹ năng, khai thác, sử dụng công nghệ thông tin và hỗ trợ hội quán nghiên cứu, học tập kinh nghiệm các mô hình hay, ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật vào sản xuất cho Hội quán và thành viên Hội quán.

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn tổ chức các lớp tập huấn, hướng dẫn khai thác thông tin về sản xuất, thị trường, các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật, các quy định về truy xuất nguồn gốc nông sản.

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông vận động, hỗ trợ trang thiết bị cần thiết; phát huy hiệu quả hệ thống ứng dụng Zalo hội quán hiện có, để các Hội quán chia sẻ, trao đổi thông tin, kết nối giữa các Hội quán, Hợp tác xã với cơ quan quản lý Nhà nước.

- Phối hợp Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức tuyên truyền, tập huấn về việc ứng dụng, chuyển giao khoa học và công nghệ; xây dựng và áp dụng các hệ thống quản lý tiên tiến; các công cụ cải tiến năng suất; đăng ký xác lập quyền sở hữu công nghiệp đối với hàng hóa, dịch vụ; xây dựng và áp dụng hệ thống thông tin truy xuất nguồn gốc;... nhằm phục vụ sản xuất, kinh doanh của các thành viên tham gia sinh hoạt, hỗ trợ Hội quán. Tổ chức nhân rộng các mô hình ứng dụng khoa học và công nghệ phù hợp, có hiệu quả tại Hội quán; học tập kinh nghiệm trong và ngoài tỉnh về các mô hình hay, cách làm mới trong sản xuất, hỗ trợ và tư vấn cho Hội quán tiếp cận tiến bộ khoa học kỹ thuật phục vụ sản xuất, kinh doanh, nâng cao hiệu quả kinh tế.

2.2. Hỗ trợ, hướng dẫn Hội quán có đủ điều kiện để thành lập hợp tác xã

Phối hợp với Liên minh Hợp tác xã Tỉnh tuyên truyền, vận động các Hội quán, tổ hợp tác, nhóm người sản xuất (*hộ gia đình*) trong một phạm vi diện tích, cùng sản xuất một loại cây trồng, vật nuôi, thủy sản hoặc nhóm người có cùng lĩnh vực, cùng ngành nghề,... để hỗ trợ thành lập hợp tác xã; phối hợp các tổ chức chính trị - xã hội tích cực tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân về ý nghĩa, mục đích của việc thành lập Hội quán.

2.3. Phát huy vai trò Hội quán tích cực tham gia thực hiện các cuộc vận động, các đề án và các chương trình trọng tâm của Tỉnh.

- *Đề án Tái cơ cấu ngành nông nghiệp*: Tuyên truyền, vận động Hội quán tích cực tham gia hoàn thiện chuỗi giá trị 05 ngành hàng chủ lực của Tỉnh (*lúa gạo, xoài, cá tra, hoa kiểng, vịt*).

- *Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”*: Tuyên truyền Hội quán tham gia huy động nguồn lực xã hội để xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh; tham gia duy trì, nâng chất các xã đạt chuẩn, phát

động xây dựng nông thôn mới theo tiêu chí nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu và đô thị văn minh; duy trì tích cực tham gia thực hiện ngày “Đại đoàn kết vì cộng đồng”. Phát huy tinh thần “Chăm chỉ - Tự lực - Hợp tác” của Hội quán tích cực hỗ trợ nâng cao chất lượng hoạt động các Hợp tác xã.

- *Chương trình Mỗi xã một sản phẩm*: Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tuyên truyền để nâng cao nhận thức cho thành viên Hội quán về sự cần thiết, các chính sách hỗ trợ của nhà nước, về Chương trình mỗi xã một sản phẩm cho thành viên Hội quán nắm và tham gia.

- Phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội tuyên truyền thành viên Hội quán hưởng ứng và đăng ký thực hiện mô hình thi đua phấn đấu trở thành “Người Nông dân chuyên nghiệp” và tham gia thực hiện các hoạt động “Ngày Đại đoàn kết vì cộng đồng”.

III. TIÊU CHÍ, THANG ĐIỂM VÀ QUY TRÌNH ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG MÔ HÌNH HỘI QUÁN TRONG NĂM

1/- Tiêu chí và thang điểm (*chấm điểm theo thang điểm 100*)

1.1. Tổ chức (*15 điểm*)

a. Có Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã, phường, thị trấn về thành lập Hội quán và Ban Chủ nhiệm Hội quán (5 điểm).

b. Ban Chủ nhiệm Hội quán có đủ chủ nhiệm, các phó chủ nhiệm, thư ký (10 điểm).

Thiếu chủ nhiệm trừ 3 điểm, thiếu 01 phó chủ nhiệm trừ 2 điểm, thiếu thư ký trừ 1,5 điểm (*lưu ý tại thời điểm đánh giá, phân loại Hội quán*).

1.2. Chế độ sinh hoạt và báo cáo (*35 điểm*)

a. Duy trì sinh hoạt Hội quán định kỳ theo quy chế (10 điểm).

Mỗi định kỳ không sinh hoạt Hội quán trừ 1 điểm.

b. Bình quân có trên 70% thành viên tham dự mỗi lần sinh hoạt Hội quán (*trừ những thành viên vắng có lý do*) (10 điểm).

Từ 50% đến dưới 70% trừ 3 điểm; dưới 50% trừ 5 điểm.

c. Hội quán có sử dụng Sổ tay Hội quán ghi chép từng buổi sinh hoạt, báo cáo kết quả buổi sinh hoạt về Ủy ban nhân dân cấp xã đầy đủ các buổi sinh hoạt trong năm (15 điểm).

Thiếu mỗi lần trừ 6 điểm.

1.3. Kết quả hoạt động của Hội quán (50 điểm)

a. Hội quán có thực hiện việc liên kết sản xuất và tiêu thụ nông sản của các thành viên (10 điểm).

b. Hoạt động của Hội quán hướng vào các chương trình, đề án trọng tâm của Tỉnh, như: xây dựng nông thôn mới, tái cơ cấu nông nghiệp, phát triển du lịch,... tham gia tổ chức lại sản xuất các ngành hàng theo hướng giảm giá thành, sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP, áp dụng các tiến bộ khoa học và kỹ thuật nâng cao chất lượng, giá trị nông sản (10 điểm).

c. Hội quán có mô hình mới, cách làm hay trong sản xuất, kinh doanh được cấp thẩm quyền công nhận (10 điểm).

d. Ban Chủ nhiệm Hội quán thường xuyên cập nhật thông tin về biến động thị trường, ứng dụng khoa học, kỹ thuật, công nghệ thông tin vào sản xuất (5 điểm).

e. Thể hiện được vai trò dẫn dắt, điều hành của Ban Chủ nhiệm trong định hướng, gọi mở, mang lại niềm tin cho thành viên; có kỹ năng công nghệ thông tin, khai thác sử dụng được mạng xã hội (Facebook, Zalo) để giới thiệu sản phẩm (10 điểm).

f. Tuyên truyền, vận động thành viên trong Hội quán thực hiện đúng các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các quy định của địa phương; nâng cao tinh thần cảnh giác, tự quản, tự phòng, tự bảo vệ và tích cực tham gia phòng, chống tội phạm, bài trừ các tệ nạn xã hội; tham gia xây dựng nông thôn mới; xây dựng gia đình văn hóa; khu dân cư an toàn về an ninh, trật tự (5 điểm).

2/- Các trường hợp được cộng điểm thưởng (cộng trực tiếp vào tổng điểm; tổng số điểm cộng không quá 10 điểm)

a. Phát triển thêm thành viên so với lúc mới thành lập Hội quán, mỗi thành viên được cộng 2 điểm.

b. Hội quán thành lập được Hợp tác xã mới và riêng các Hợp tác xã đã thành lập trên nền tảng Hội quán được ngành chuyên môn xếp loại cuối năm đạt loại Tốt, được cộng thêm 05 điểm.

c. Có thành viên trong Hội quán tham gia vào các mô hình trong phòng, chống tội phạm, góp phần giữ gìn an ninh, trật tự, được cộng 01 điểm.

3/- Phân loại Hội quán

3.1. Hội quán đạt từ 80 điểm trở lên: **“Tiêu biểu”**.

3.2. Hội quán đạt từ 70 đến dưới 80 điểm: **“Tốt”**.

3.3. Hội quán đạt từ 50 đến dưới 70 điểm: **“Khá”**

3.4. Hội quán đạt dưới 50 điểm: “Chưa đạt yêu cầu”.

4/- Các bước thực hiện

4.1. *Tự đánh giá, xếp loại*: Ban Chủ nhiệm các Hội quán tự đánh giá xếp loại chất lượng Hội quán và gửi về Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam các xã, phường, thị trấn (*nơi địa phương ra quyết định thành lập Hội quán*) theo 01 trong 04 mức phân loại (*tiêu biểu, tốt, khá, chưa đạt yêu cầu*). Hoàn thành trước ngày 30/9 hàng năm.

4.2. *Thẩm định kết quả*: Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam các xã, phường, thị trấn chủ trì phối hợp với các ngành liên quan bình xét, đánh giá, chấm điểm, xếp loại Hội quán và gửi về Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp huyện, thành phố thẩm định (*hồ sơ gồm: công văn đề nghị thẩm định, biên bản họp xét và phiếu tự chấm điểm của Hội quán*). Hoàn thành trước ngày 10/10 hàng năm.

4.3. Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam các huyện, thành phố chủ trì phối hợp các ngành liên quan tổ chức thẩm định, công nhận kết quả xếp loại Hội quán. Hoàn thành trước ngày 25/10 hàng năm; Tổng hợp danh sách các Hội quán tiêu biểu gửi về Ủy ban MTTQ Việt Nam Tỉnh xét khen thưởng trước ngày 10/11 hàng năm.

Lưu ý: không đánh giá, xếp loại đối với các Hội quán mới thành lập; chia, tách,... có thời gian hoạt động dưới 06 tháng (kể từ ngày có quyết định thành lập Hội quán).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1/- **Đề nghị cấp ủy các cấp lãnh đạo Ủy ban nhân dân cùng cấp**: Chỉ đạo các ngành chuyên môn hỗ trợ cho ban chủ nhiệm Hội quán tập huấn kỹ năng, hướng dẫn khai thác, sử dụng công nghệ thông tin, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất; làm cầu nối giữa Hội quán với các chuyên gia, nhà khoa học; phối hợp liên kết, tìm đầu ra cho sản phẩm của Hội quán; chỉ đạo các cơ quan chuyên môn hỗ trợ, hướng dẫn các đơn vị có đủ điều kiện thành lập hợp tác xã trên nền Hội quán.

2/- **Đề nghị Ban Thường trực Ủy ban MTTQVN các huyện, thành phố**

- Căn cứ Hướng dẫn này và các văn bản có liên quan tham mưu cho cấp ủy cùng cấp triển khai thực hiện và phối hợp với chính quyền, các tổ chức chính trị - xã hội, ngành chức năng cùng cấp hỗ trợ về quy trình thành lập; phối hợp hỗ trợ hoạt động, nâng cao chất lượng Hội quán và đánh giá kết quả hoạt động mô hình hội quán theo các tiêu chí thi đua và triển khai đến cấp xã, Ban Công tác Mặt trận và các Hội quán thực hiện.

- Thường xuyên theo dõi hỗ trợ các hoạt động Hội quán, kịp thời báo cáo kết quả về Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Tỉnh để tổng hợp báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Giao Ban Phong trào Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Tỉnh tham mưu, theo dõi việc triển khai thực hiện Hướng dẫn này.

Hướng dẫn này thay thế Hướng dẫn số 12/HD-MTTQ-BTT và Công văn số 1150/MTTQ-BTT ngày 29/11/2021 của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam Tỉnh về việc điều chỉnh Hướng dẫn đánh giá kết quả hoạt động mô hình Hội quán.

Hướng dẫn này được triển khai đến Ban Công tác Mặt trận và Hội quán./.

Nơi nhận:

- BTT UBTWMTTQ Việt Nam (b/c);
- Ban PT, Ban DC-PL UBTWMTTQ Việt Nam (b/c);
- Ban Công tác phía Nam UBTWMTTQ Việt Nam (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- Ban Dân vận Tỉnh ủy;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Ủy ban nhân dân Tỉnh;
- Sở NN&PTNT (p/h);
- Các tổ chức chính trị - xã hội Tỉnh (p/h);
- Các huyện ủy, thành ủy;
- BTT UBMTTQVN huyện, thành phố (t/h);
- BTT UBMTTQVN Tỉnh;
- VPĐPCTMQGXDNTM&TCCNN Tỉnh;
- Tổ Hỗ trợ mô hình Hội quán Tỉnh;
- Lưu VT, Ban PT.

TM. BAN THƯỜNG TRỰC
PHÓ CHỦ TỊCH



Võ Ngọc Thành

BẢNG TỰ CHẤM ĐIỂM
ĐÁNH GIÁ PHÂN LOẠI HỘI QUÁN NĂM 20.....

(Hội quán..... ấp (khóm)....., xã, (phường, thị trấn).....huyện, (thành phố).....)

A	TIÊU CHÍ, THANG ĐIỂM	Điểm chuẩn	Tự chấm	Minh chứng cụ thể	Bình xét, đánh giá (Cấp xã)	Thẩm định (Cấp huyện)	Ghi chú
1	Tổ chức	15 điểm					
a	Có Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã về thành lập Hội quán và Ban Chủ nhiệm Hội quán	5 điểm					
b	Ban Chủ nhiệm Hội quán có đủ chủ nhiệm, các phó chủ nhiệm, thư ký	10 điểm					
2	Chế độ sinh hoạt và báo cáo	35 điểm					
a	Duy trì sinh hoạt Hội quán định kỳ theo quy chế	10 điểm					
b	Bình quân có trên 70% thành viên tham dự mỗi lần sinh hoạt Hội quán (trừ những thành viên vắng có lý do)	10 điểm					
c	Hội quán có sử dụng Sổ tay Hội quán ghi chép từng buổi sinh hoạt, báo cáo kết quả buổi sinh hoạt về Ủy ban nhân dân cấp xã đầy đủ các buổi sinh hoạt trong năm.	15 điểm					

3	Kết quả hoạt động của Hội quán	50 điểm					
a	Hội quán có thực hiện việc liên kết sản xuất và tiêu thụ nông sản của các thành viên; liên kết sử dụng dịch vụ, sản phẩm của các thành viên.	10 điểm					
b	Hoạt động của Hội quán hướng vào các chương trình, đề án trọng tâm của Tỉnh, như: xây dựng nông thôn mới, tái cơ cấu nông nghiệp, phát triển du lịch,... tham gia tổ chức lại sản xuất các ngành hàng theo hướng giảm giá thành, sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP, áp dụng các tiến bộ khoa học và kỹ thuật nâng cao chất lượng, giá trị nông sản	10 điểm					
c	Hội quán có mô hình mới, cách làm hay trong sản xuất, kinh doanh và hoạt động được cấp thẩm quyền công nhận	10 điểm					
d	Ban Chủ nhiệm Hội quán thường xuyên cập nhật thông tin về biến động thị trường, ứng dụng khoa học, kỹ thuật, công nghệ thông tin vào sản xuất, hoạt động.	5 điểm					
e	Vai trò dẫn dắt, điều hành của Ban Chủ nhiệm mang lại niềm tin cho thành viên; có kỹ năng công nghệ thông tin, khai thác sử dụng được mạng xã hội (<i>Facebook, Zalo</i>) để giới thiệu sản phẩm	10 điểm					

f	Tuyên truyền, vận động thành viên trong Hội quán thực hiện đúng các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các quy định của địa phương; nâng cao tinh thần cảnh giác, tự quản, tự phòng, tự bảo vệ và tích cực tham gia phòng, chống tội phạm, bài trừ các tệ nạn xã hội; tham gia xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh; xây dựng gia đình văn hóa; khu dân cư an toàn về an ninh, trật tự	5 điểm					
Tổng số điểm trừ							
Tổng số điểm được cộng							
Tổng số điểm của Hội quán (điểm tự chấm + điểm cộng - điểm trừ)							
B	KẾT QUẢ PHÂN LOẠI						

- Ghi chú:

- Hội quán đạt từ 80 điểm trở lên: Phân loại “**Tiêu biểu**”.
- Hội quán đạt từ 70 đến dưới 80 điểm: Phân loại “**Tốt**”.
- Hội quán đạt từ 50 đến dưới 70 điểm: Phân loại “**Khá**”
- Hội quán đạt dưới 50 điểm: Phân loại “**Chưa đạt yêu cầu**”.

- Lưu ý:

Bảng tự chấm này có tính chất khung chung, tùy vào điều kiện thực tế địa phương, BTT UBMTTQVN huyện, thành phố có thể bổ sung thêm nội dung phù hợp.

....., ngày...tháng ...năm 20.....
 TM. BTT UBMTTQVN xã (phường, thị trấn)
CHỦ TỊCH

....., ngày...tháng ...năm 20.....
 TM. BAN CHỦ NHIỆM
CHỦ NHIỆM

....., ngày...tháng ...năm 20.....
 TM. BTT UBMTTQVN huyện, TP
CHỦ TỊCH